

Số: /2025/QĐ-UBND

Hải Phòng, ngày tháng năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Bảng giá tính lệ phí trước bạ đối với nhà và tỷ lệ phần trăm (%) chất lượng còn lại của nhà chịu lệ phí trước bạ trên địa bàn thành phố Hải Phòng

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Phí và lệ phí số 97/2015/QH13;

Căn cứ Nghị định số 10/2022/NĐ-CP ngày 15 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định về lệ phí trước bạ;

Căn cứ Thông tư số 13/2022/TT-BTC ngày 28 tháng 02 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 10/2022/NĐ-CP ngày 15 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định về lệ phí trước bạ;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 407/TTr-STC ngày 28 tháng 11 năm 2025.

Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Quyết định Bảng giá tính lệ phí trước bạ đối với nhà và tỷ lệ phần trăm (%) chất lượng còn lại của nhà chịu lệ phí trước bạ trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này:

1. Bảng giá tính lệ phí trước bạ đối với nhà trên địa bàn thành phố Hải Phòng: Phụ lục số 01, Phụ lục số 02 và Phụ lục số 03 kèm theo.

2. Tỷ lệ phần trăm (%) chất lượng còn lại của nhà chịu lệ phí trước bạ trên địa bàn thành phố Hải Phòng: Phụ lục số 04 kèm theo.

3. Đối với nhà chưa được quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều này thì áp dụng mức giá của nhà có kết cấu, tiêu chuẩn kỹ thuật tương đương đã được quy định tại bảng giá. Các loại nhà khác xác định theo suất vốn đầu tư xây dựng công trình của Bộ Xây dựng công bố tại thời điểm tính lệ phí trước bạ. Trường hợp các loại nhà không có trong suất vốn đầu tư xây dựng công trình của Bộ Xây dựng, Thuế thành phố Hải Phòng căn cứ hồ sơ thiết kế (*bản vẽ chi tiết, dự toán, thẩm định quyết toán...*) làm cơ sở tính lệ phí trước bạ đối với nhà phù hợp với thực tế. Đồng thời, định kỳ hằng năm rà soát, tổng hợp các trường hợp phát sinh chưa có trong Bảng giá gửi Sở Tài chính để chủ trì, phối hợp với Sở Xây

dựng và các đơn vị liên quan để xây dựng bổ sung giá tính lệ phí trước bạ đối với nhà, trình UBND thành phố ban hành theo quy định.

Điều 2. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2026.
2. Các Quyết định sau đây hết hiệu lực kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành:

a) Quyết định số 10/2018/QĐ-UBND ngày 05 tháng 3 năm 2018 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng về việc ban hành bảng giá nhà tính lệ phí trước bạ trên địa bàn thành phố Hải Phòng;

b) Quyết định số 30/2023/QĐ-UBND ngày 14 tháng 9 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hải Dương ban hành Bảng giá tính lệ phí trước bạ đối với nhà và tỷ lệ phần trăm (%) chất lượng còn lại của nhà chịu lệ phí trước bạ trên địa bàn tỉnh Hải Dương;

c) Quyết định số 10/2024/QĐ-UBND ngày 12 tháng 4 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hải Dương sửa đổi, bổ sung Điều 2 và Phụ lục kèm theo Quyết định số 30/2023/QĐ-UBND ngày 14 tháng 9 năm 2023 Ban hành Bảng giá tính lệ phí trước bạ đối với nhà và tỷ lệ phần trăm (%) chất lượng còn lại của nhà chịu lệ phí trước bạ trên địa bàn tỉnh Hải Dương.

Điều 3. Giao Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố; Thủ trưởng các Sở, ban, ngành, đoàn thể; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các phường, xã, đặc khu; các tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Vụ Pháp chế - Bộ Tài chính;
- Cục KTVB & QLXLVPHC;
- Bộ Tư pháp;
- TT TU, TT HĐND TP;
- Đoàn ĐBQH TP;
- CT, các PCT UBND TP;
- Sở Tư pháp;
- CVP, các PCVP UBND TP;
- Công TTĐT, Báo và phát thanh, truyền hình Hải Phòng;
- Công báo thành phố;
- Lưu: VT, TC, N.Đ.Khoa.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Trần Văn Quân